ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 194 /KH-UBND	*Lạng Sơn, ngày 12 tháng 8 năm 2024*

KẾ HOẠCH

Thực hiện Kế hoạch số 177-KH/TU, ngày 23/6/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW, ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về "Tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc" trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

Căn cứ Chỉ thị số 28-CT/TW, ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc;

Thực hiện Kế hoạch số 177-KH/TU, ngày 23/6/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW, ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021 - 2030, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm thống nhất trong chỉ đạo các cấp, các ngành tổ chức quán triệt, triển khai hiệu quả, tạo sự chuyển biến rõ rệt trong nhận thức và hành động của cán bộ, công chức, viên chức các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, UBND các huyện, thành phố và toàn xã hội về công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em góp phần quan trọng vào sự phát triển bền vững, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc theo Chỉ thị số 28-CT/TW.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội, các địa phương, cán bộ, công chức, viên chức, Nhân dân, gia đình và xã hội về công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh và đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về trẻ em; tiếp tục phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội cho công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em; bảo đảm thực hiện các quyền trẻ em, phát triển toàn diện trẻ em.

- Làm cơ sở để các sở, ban, ngành, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả, cụ thể hoá các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp theo Kế hoạch số 177-KH/TU bảo đảm thực hiện thống nhất chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em; bảo đảm trẻ em thật sự là trung tâm của chính sách, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Yêu cầu

- Công tác triển khai thực hiện Kế hoạch số 177-KH/TU phải được tiến hành nghiêm túc, đồng bộ giữa các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, chính quyền địa phương đảm bảo hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế của mỗi cơ quan, đơn vị và tình hình phát triển kinh tế - xã hội, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động về công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em.

- Việc cụ thể hóa phải bám sát các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm của Kế hoạch số 177-KH/TU và các chỉ thị của Đảng về công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em và tình hình thực tế của địa phương; có sự phân công trách nhiệm cụ thể cho từng sở, ban, ngành, tiến độ thực hiện và thời gian hoàn thành.

- Công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện các nội dung của Kế hoạch gắn với việc thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác trẻ em.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Bảo đảm thực hiện các quyền trẻ em, phát triển toàn diện trẻ em nhằm đáp ứng yêu cầu xây dựng nguồn nhân lực có chất lượng cho phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế; tạo lập môi trường sống an toàn, lành mạnh và thân thiện, góp phần hoàn thành các mục tiêu của Quyết định số 622/QĐ-TTg ngày 10/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững.

- Nâng cao chất lượng cuộc sống và tạo cơ hội phát triển bình đẳng cho mọi trẻ em, góp phần hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu về trẻ em trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của ngành, địa phương và xác định cụ thể cơ chế, nguồn lực thực hiện.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Mục tiêu 1. Về phát triển toàn diện trẻ em, chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng cho trẻ em

- Chỉ tiêu 1: tỷ lệ xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn phù hợp với trẻ em đạt 90% vào năm 2025 và 95% vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 2: tỷ lệ trẻ em đến 8 tuổi được tiếp cận các dịch vụ hỗ trợ chăm sóc phát triển toàn diện duy trì đạt 98% vào năm 2025 và trên 98% vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 3: giảm tỷ suất tử vong trẻ sơ sinh trên 1.000 trẻ đẻ sống dưới 9,5 trẻ em vào năm 2025 và dưới 9 trẻ em vào năm 2030; giảm tỷ suất tử vong trẻ em dưới 1 tuổi trên 1.000 trẻ em đẻ sống xuống 12,5 trẻ em vào năm 2025 và 10 trẻ em vào năm 2030; giảm tỷ suất tử vong trẻ em dưới 5 tuổi trên 1.000 trẻ đẻ sống dưới 18,5 trẻ em vào năm 2025 và dưới 15 trẻ em vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 4: phấn đấu giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể cân nặng theo tuổi xuống dưới 9% vào năm 2025 và dưới 6% vào năm 2030;

giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể chiều cao theo tuổi xuống 17% vào năm 2025 và dưới 15% vào năm 2030; giảm tỷ lệ trẻ dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể béo phì xuống dưới 5% đối với nông thôn và dưới 10% đối với thành thị vào năm 2025 và năm 2030.

- Chỉ tiêu 5: duy trì tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ 8 loại vắc xin đạt 97% vào năm 2025 và đạt 98% vào năm 2030; 98% trẻ em dưới 5 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 6: phấn đấu giảm tỷ lệ lây truyền HIV từ mẹ sang con xuống dưới 2% vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 7: duy trì 100% cơ sở giáo dục cho trẻ em có công trình vệ sinh đến năm 2025 và năm 2030.

2.2. Mục tiêu 2. Về bảo vệ trẻ em

- Chỉ tiêu 8: phấn đấu giảm tỷ lệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt xuống dưới 1% tổng số trẻ em vào năm 2025 và duy trì đến năm 2030; duy trì 100% trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được chăm sóc, nuôi dưỡng, trợ giúp đến năm 2025 và duy trì đến năm 2030.

- Chỉ tiêu 9: giảm tỷ lệ trẻ em bị xâm hại xuống dưới 0,01% vào năm 2025 và duy trì đến năm 2030.

- Chỉ tiêu 10: duy trì không có lao động trẻ em và người chưa thành niên từ 5 đến 17 tuổi giai đoạn từ năm 2025 đến năm 2030.

- Chỉ tiêu 11: giảm tỷ suất số trẻ em bị tai nạn thương tích xuống dưới 0,02% vào năm 2025 và 0,01% vào năm 2030; giảm tỷ suất trẻ em tử vong do tai nạn thương tích xuống dưới 0,01% vào năm 2025 và duy trì đến năm 2030.

- Chỉ tiêu 12: duy trì 100% trẻ em gặp thiên tai, thảm họa được cứu trợ, hỗ trợ kịp thời.

- Chỉ tiêu 13: từng bước xóa bỏ tình trạng tảo hôn, giảm số cuộc tảo hôn xuống dưới 2,5% vào năm 2025 và dưới 2% đến năm 2030.

- Chỉ tiêu 14: duy trì 100% trẻ em dưới 5 tuổi được đăng ký khai sinh đầy đủ.

2.3. Mục tiêu 3. Về giáo dục, văn hóa, vui chơi, giải trí cho trẻ em

- Chỉ tiêu 15: phấn đấu tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi được phát triển phù hợp về sức khỏe, học tập và tâm lý xã hội đạt 99% vào năm 2025 và trên 99% vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 16: duy trì tỷ lệ huy động trẻ em 5 tuổi đi học mẫu giáo đạt 99,9% vào năm 2025 và trên 99,9% vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 17: tỷ lệ trẻ em hoàn thành cấp tiểu học phấn đấu đạt trên 99,95% vào năm 2025 và duy trì đến năm 2030; phấn đấu giảm tỷ lệ trẻ em bỏ học cấp tiểu học dưới 0,05% vào năm 2025 và duy trì đến năm 2030.

- Chỉ tiêu 18: duy trì tỷ lệ trẻ em hoàn thành cấp trung học cơ sở đạt 98%

vào năm 2025 và đạt 99% trở lên vào năm 2030; phấn đấu giảm tỷ lệ trẻ em bỏ học cấp trung học cơ sở dưới 2% vào năm 2025 và dưới 1% vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 19: phấn đấu 95% trường học có dịch vụ hỗ trợ tâm lý trẻ em giai đoạn từ năm 2025 và trên 95% vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 20: tỷ lệ trường học có cơ sở hạ tầng và tài liệu phù hợp với học sinh, sinh viên khuyết tật đạt 55% vào năm 2025 và 60% vào năm 2030; duy trì tỷ lệ trẻ em khuyết tật có nhu cầu học tập được tiếp cận giáo dục chuyên biệt, giáo dục hòa nhập và hỗ trợ phục hồi chức năng phù hợp đạt trên 90% vào năm 2025 và đạt trên 95% vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 21: phấn đấu tỷ lệ các xã, phường, thị trấn có điểm văn hóa, vui chơi dành cho trẻ em đạt trên 55% vào năm 2025 và 60% vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 22: phấn đấu 95% trẻ em từ 7 tuổi trở lên được hỏi ý kiến về các vấn đề của trẻ em với các hình thức phù hợp vào năm 2025 và trên 95% vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 23: phấn đấu 98% trẻ em được nâng cao nhận thức, năng lực về quyền tham gia của trẻ em vào năm 2025 và trên 98% vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 24: tỷ lệ trẻ em từ 11 tuổi trở lên được tham gia vào các mô hình, hoạt động thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em đạt 90% vào năm 2025 và trên 90% vào năm 2030.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo về công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em

- Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, UBND các huyện, thành phố chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể hoá nhằm thực hiện hiệu quả công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em; đưa mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của cơ quan, đơn vị.

- Tiếp tục tăng cường công tác tham mưu lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt và cụ thể hoá chủ trương của Đảng về công tác trẻ em phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh; lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nâng cao hiệu quả công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp đối với sự phát triển của trẻ em gắn với những mục tiêu xây dựng nguồn nhân lực của tỉnh từ năm 2025, đến năm 2030, định hướng đến năm 2045.

- Nêu cao tinh thần trách nhiệm, gương mẫu của người đứng đầu, cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân; phối hợp chặt chẽ của các cơ quan, đơn vị và vận động Nhân dân, tạo sức mạnh tổng hợp nâng cao hiệu quả công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em, bảo đảm cho trẻ em được thụ hưởng lợi ích tốt nhất, không bị phân biệt đối xử, được bày tỏ ý kiến và được lắng nghe.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức về công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ

- Tổ chức tuyên truyền phổ biến, quán triệt đầy đủ và thường xuyên nội dung Chỉ thị số 28-CT/TW, Kế hoạch số 177-KH/TU và các văn bản hướng dẫn thực hiện với quy mô sâu rộng, nội dung, phương pháp tuyên truyền phù hợp với từng đối tượng, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, hình thức đa dạng, phong phú.

- Đổi mới, đa dạng hóa hình thức phổ biến, tuyên truyền, quán triệt theo hướng linh hoạt, phong phú về nội dung; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong quá trình thực hiện; tuyên truyền sâu rộng trên hệ thống phương tiện thông tin đại chúng, phù hợp với các nhóm đối tượng, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội từng địa phương; phát huy vai trò của các cơ quan báo chí trong tuyên truyền chủ trương, chính sách, pháp luật, kiến thức, kỹ năng chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục chủ trương, chính sách, pháp luật, kiến thức, kỹ năng về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đa dạng về nội dung và phong phú về hình thức; nâng cao nhận thức, trách nhiệm và hành động của các cấp chính quyền, của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em. Chú trọng truyền thông, giáo dục nâng cao kiến thức, kỹ năng thực hiện quyền trẻ em; phòng, chống xâm hại trẻ em; phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em, trẻ em vi phạm pháp luật. Cung cấp thông tin, tư vấn, hỗ trợ, hướng dẫn, nhân rộng các mô hình bảo đảm thực hiện quyền trẻ em và giải quyết các vấn đề về trẻ em.

- Thường xuyên tuyên truyền, giới thiệu, nêu gương, biểu dương các tập thể, cá nhân có nhiều sáng kiến, cách làm hiệu quả nhằm kịp thời động viên, khuyến khích và nhân rộng các mô hình chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em trên địa bàn tỉnh.

3. Bảo đảm nguồn lực thực hiện các mục tiêu đối với công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em

- Ưu tiên bố trí ngân sách nhà nước, bảo đảm ngân sách nhà nước giữ vai trò chủ đạo và bố trí, phân công nhân lực hợp lý trong thực hiện chính sách đối với trẻ em; tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, công trình phúc lợi, cung cấp dịch vụ xã hội, dịch vụ y tế, giáo dục, vui chơi, giải trí, hoạt động văn hoá, nghệ thuật, thể dục, thể thao cho trẻ em, nhất là địa bàn kinh tế - xã hội khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng cao…

- Tăng cường chính sách xã hội hoá, khuyến khích, huy động tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân, xã hội tham gia, phối hợp thực hiện tốt các chính sách, mục tiêu, chỉ tiêu, giải pháp, mô hình chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em, tham gia đóng góp Quỹ Bảo trợ trẻ em các cấp. Thực hiện tốt công tác lồng nghép các nguồn lực trong và ngoài ngân sách nhằm đảm bảo nguồn lực thực hiện các mục tiêu đối với công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em.

4. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em

- Bố trí đủ cán bộ công chức phụ trách, theo dõi về công tác trẻ em từ tỉnh đến cơ sở, mạng lưới cộng tác viên trẻ em ở thôn, tổ dân phố; nghiên cứu, đề xuất xây dựng chính sách đối với nhân viên công tác xã hội trẻ em, người làm công tác bảo vệ trẻ em ở cấp xã theo quy định của Luật Trẻ em.

- Nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước, tạo sự đồng bộ trong thực hiện chủ trương, chính sách, pháp luật về công tác trẻ em. Bảo đảm trẻ em phải là trung tâm của chính sách, chiến lược phát triển, các mục tiêu về công tác trẻ em được ưu tiên lồng ghép trong chiến lược, kế hoạch, mục tiêu phát triển của tỉnh.

- Tập trung đẩy mạnh thực hiện các chương trình: Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2021 - 2030; Chiến lược quốc gia về dinh dưỡng giai đoạn 2021 - 2030 và tầm nhìn đến năm 2045; Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em giai đoạn 2021 - 2030; Chương trình can thiệp để giảm thiểu tử vong ở trẻ em dưới 5 tuổi đến năm 2030; Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Chương trình chăm sóc sức khoẻ tâm thần trẻ em, chăm sóc trẻ em mồ côi giai đoạn 2023 - 2030 và các chương trình, kế hoạch khác có liên quan đến trẻ em; Chương trình phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh.

- Khẩn trương xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu về trẻ em liên thông với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

5. Nâng cao hiệu quả thực hiện các chính sách

- Nâng cao hiệu quả thực hiện các chính sách nuôi dưỡng, chăm sóc sức khoẻ, giáo dục, vui chơi, giải trí, hoạt động văn hoá, nghệ thuật, thể dục, thể thao, du lịch tạo sự đồng bộ, phát triển trong những năm đầu đời đến khi trưởng thành của trẻ em, nhất là nhóm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, địa bàn khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Tiếp tục nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo 5 tuổi; thực hiện rà soát, chuẩn bị các điều kiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo 3 tuổi, 4 tuổi; phát triển hệ thống phúc lợi, dịch vụ xã hội cho trẻ em theo hướng liên thông, chất lượng, thuận lợi trong tiếp cận. Xây dựng môi trường gia đình, nhà trường, xã hội an toàn, lành mạnh, thân thiện, bảo đảm cho trẻ em có cơ hội phát triển về thể chất, tinh thần, nhân cách, tài năng, trí tuệ.

- Tăng cường phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội, nêu cao trách nhiệm của gia đình, nhà trường; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, chuẩn bị cho trẻ em sống có trách nhiệm, thực hiện bổn phận với gia đình, nhà trường, cộng đồng, xã hội, quê hương đất nước phù hợp với lứa tuổi. Đẩy mạnh bảo vệ trẻ em trước thông tin không có lợi trên không gian mạng và xã hội, những vấn đề ảnh hưởng đến phát triển toàn diện; không để trẻ em làm công việc ảnh hưởng đến học tập, sức khoẻ, phát triển thể chất, trí tuệ, tinh thần; phát triển hệ thống tư pháp thân thiện và bảo vệ trẻ em. Phát triển các sản phẩm văn

hoá, văn học - nghệ thuật, giáo dục lành mạnh, phù hợp, có chất lượng dành cho trẻ em.

- Thường xuyên rà soát, kịp thời tham mưu cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, ban hành chính sách, văn bản quy phạm pháp luật về trẻ em bảo đảm thống nhất, đồng bộ, khả thi, phù hợp với quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chị thị số 28-CT/TW và Kế hoạch số 177-KH/TU.

- Tham mưu, đề xuất hoàn thiện chính sách, pháp luật, tiêu chuẩn, quy trình tiếp cận dịch vụ xã hội cơ bản cho trẻ em.

- Tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2030 gắn với việc thực hiện các chính sách về trẻ em trên địa bàn tỉnh, cụ thể: triển khai thực hiện, tổ chức Tháng hành động vì trẻ em; tết Trung thu; ngày Quốc tế thiếu nhi 01/6; Diễn đàn trẻ em định kỳ theo hướng dẫn tại Thông tư số 29/2019/TT-BLĐTBXH ngày 26/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về hướng dẫn tổ chức Diễn đàn trẻ em; Nghị quyết số 121/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em; Luật Trẻ em năm 2016 và Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trẻ em; Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh…

6. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện quyền trẻ em và giải quyết các vấn đề về trẻ em; quản lý chặt chẽ các cơ sở chăm sóc, nuôi dưỡng, bảo trợ, các hoạt động xã hội, từ thiện và các hoạt động khác có liên quan đến trẻ em. Chủ động, kịp thời phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi xâm hại trẻ em, các loại tội phạm và hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến trẻ em; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong triển khai thực hiện các chế độ, chính sách cho trẻ em.

- Tăng cường nắm tình hình, triển khai đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ để phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn và xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật đối với các hành vi xâm hại, bạo lực, bỏ rơi, mua bán, lạm dụng, xúi giục, kích động trẻ em và các hành vi bị nghiêm cấm khác.

7. Phát triển hệ thống dịch vụ đáp ứng thực hiện quyền trẻ em có sự lồng ghép và phối hợp giữa các dịch vụ y tế, giáo dục, tư pháp và các dịch vụ an sinh xã hội; ưu tiên hệ thống dịch vụ bảo vệ trẻ em

- Nghiên cứu, đề xuất, xây dựng và phát triển các mô hình cung cấp dịch vụ bảo vệ, chăm sóc trẻ em có sự lồng ghép, phối hợp liên ngành, liên cấp theo hình thức gói dịch vụ tiếp cận trẻ em, cha mẹ và người chăm sóc trẻ em tại gia đình và cộng đồng.

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên

chức làm việc trong các lĩnh vực bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em và kiêm nhiệm; đội ngũ cung cấp dịch vụ y tế, giáo dục, tư pháp, bảo vệ trẻ em và các dịch vụ an sinh xã hội khác.

- Duy trì, phát triển hệ thống cơ sở có chức năng, nhiệm vụ cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em ở cấp tỉnh, cấp huyện; duy trì và mở rộng hoạt động của các cơ sở có một phần chức năng, nhiệm vụ cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em.

8. Phát huy hơn nữa vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, hội quần chúng, tổ chức xã hội, các cơ quan báo chí tham gia chăm sóc, giáo dục, bảo vệ trẻ em

- Tăng cường vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, hội quần chúng, tổ chức xã hội, các cơ quan báo chí trong công tác vận động, tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tổ chức thực hiện có hiệu quả phong trào "Toàn dân chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em" gắn với cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh". Cung cấp thông tin, tư vấn, hỗ trợ, hướng dẫn, nhân rộng các phong trào, mô hình, sáng kiến chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em; kịp thời phản ánh, phối hợp giải quyết những vấn đề liên quan đến trẻ em.

- Quan tâm phối hợp triển khai các biện pháp, chính sách, bảo đảm quyền trẻ em, tạo điều kiện cho trẻ em được tham gia vào các vấn đề có liên quan trong gia đình, nhà trường, tổ chức của trẻ em.

- Tăng cường hoạt động giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, cơ quan chức năng, địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo hiệu quả, đúng quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan và UBND các huyện, thành phố chỉ đạo rà soát, triển khai việc chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em mồ côi trên địa bàn toàn tỉnh.

- Tổ chức hội nghị tập huấn nâng cao năng lực, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về bảo vệ trẻ em cho đội ngũ cán bộ làm công tác trẻ em các cấp, người làm công tác trẻ em cấp xã; cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em và cho trẻ em.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan đẩy mạnh tăng cường công tác truyền thông, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo vệ, chăm sóc trẻ em.

- Xây dựng, nhân bản, phát hành các tài liệu truyền thông hướng dẫn kỹ năng bảo vệ, chăm sóc trẻ em.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về trẻ em, về trách

nhiệm thực hiện quyền trẻ em; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch định kỳ theo quy định.

- Hướng dẫn triển khai các mục tiêu, chỉ tiêu 1, 2, 8, 9, 10, 11, 12, 22, 23, 24 của Kế hoạch; đưa, lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu của Kế hoạch vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm thuộc trách nhiệm, thẩm quyền của ngành Lao động - Thương binh và Xã hội.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Triển khai thực hiện tốt các chỉ đạo của trung ương, của tỉnh về nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo; bảo đảm an toàn, phòng chống bạo lực học đường, tệ nạn xã hội trong trường học. Tiếp tục đẩy mạnh phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em dưới 5 tuổi.

- Chủ trì, triển khai công tác chăm sóc sức khỏe tâm thần cho trẻ em, học sinh trong trường học. Chỉ đạo, hướng dẫn xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, nâng cao kiến thức, kỹ năng cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh về quyền tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em; xây dựng và phát triển mô hình đối thoại học đường để thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em.

- Triển khai hiệu quả về tăng cường công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong phòng chống bạo lực học đường, phòng ngừa tội phạm và tệ nạn xã hội trong học sinh, sinh viên trên địa bàn tỉnh; tăng cường công tác tư vấn học đường và công tác xã hội trường học.

- Hướng dẫn, triển khai thực hiện các chỉ tiêu 7, 15, 16, 17, 18, 19, 20 của Kế hoạch.

3. Sở Y tế

- Hướng dẫn, hỗ trợ chăm sóc sức khỏe cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em bị xâm hại, trẻ em di cư, trẻ em bị ảnh hưởng bởi thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, ô nhiễm môi trường; xây dựng và phát triển mô hình cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em trong bệnh viện.

- Chủ trì, chỉ đạo hướng dẫn công tác chăm sóc sức khỏe tâm thần trẻ em tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. Thực hiện các giải pháp về chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng cho bà mẹ mang thai và trẻ em. Triển khai các hoạt động chăm sóc sức khỏe trẻ em, giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng ở trẻ em dưới 5 tuổi.

- Hướng dẫn, triển khai thực hiện các chỉ tiêu 3, 4, 5, 6 của Kế hoạch.

4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Thực hiện các giải pháp bảo vệ trẻ em, phòng ngừa xâm hại trẻ em trong các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch… Hướng dẫn, trang bị kiến thức và kỹ năng cho gia đình về thực hiện quyền trẻ em, về kỹ năng bảo vệ trẻ em, phòng ngừa bạo lực, xâm hại trẻ em, trách nhiệm phát hiện, thông báo, tố giác hành vi xâm hại trẻ em... Lồng ghép nội dung chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em trong xây dựng gia đình ấm no, tiến bộ, hạnh phúc.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, chuẩn bị cho trẻ em sống có trách nhiệm, thực hiện bổn phận với gia đình. Xây dựng môi trường gia đình an toàn, lành mạnh, thân thiện, bảo đảm cho trẻ em có cơ hội phát triển toàn diện.

- Hướng dẫn, triển khai thực hiện chỉ tiêu 13, 21 của Kế hoạch.

5. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan truyền thông, báo chí dành các chuyên trang, chuyên mục với thời lượng và khung giờ phù hợp với trẻ em, đăng phát tin, bài hướng dẫn kiến thức, kỹ năng về chăm sóc, giáo dục, bảo vệ trẻ em. Chỉ đạo hệ thống thông tin cơ sở thường xuyên thông tin, tuyên truyền về công tác bảo vệ trẻ em và phòng, chống xâm hại, phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em ở địa bàn cơ sở.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kịp thời ngăn ngừa, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ hình ảnh, thông tin đời sống riêng tư, bí mật cá nhân của trẻ em trên báo chí, xuất bản, không gian mạng.

6. Sở Tư pháp

- Chỉ đạo, hướng dẫn UBND cấp huyện, UBND cấp xã thực hiện chỉ tiêu 14 của Kế hoạch.

- Tiếp tục tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền trong việc hoàn thiện chính sách, pháp luật liên quan đến trẻ em**,** chính sách, pháp luật về tư pháp người chưa thành niên; nghiên cứu, xây dựng kế hoạch, chương trình truyền thông trên địa bàn tỉnh về Luật Tư pháp người chưa thành niên khi Luật có hiệu lực thi hành.

- Truyền thông, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo vệ trẻ em trong quá trình tố tụng, xử lý vi phạm hành chính.

7. Sở Tài chính

Căn cứ khả năng cân đối ngân sách, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tham mưu bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước hiện hành cho các cơ quan, đơn vị được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ theo quy định của pháp luật.

8. Ban Dân tộc tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện tốt chỉ tiêu số 13 theo kế hoạch để từng bước xóa bỏ tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh và lồng ghép triển khai thực hiện với các nội dung Đề án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 14/4/2015 và Tiểu dự án 2, Dự án 9 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

9. Công an tỉnh

- Phối hợp với các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố thực hiện các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh chống các hành vi xâm hại trẻ em. Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về công tác bảo vệ trẻ em.

- Kịp thời ngăn chặn các trường hợp xâm hại, bạo lực, bỏ rơi, mua bán, lạm dụng, xúi giục, kích động trẻ em và các hành vi bị nghiêm cấm khác; hỗ trợ, bảo vệ an toàn cho trẻ em là nạn nhân bị xâm hại; điều tra, xử lý nghiêm minh các đối tượng có hành vi xâm hại trẻ em; phòng ngừa tái phạm, giáo dục trẻ em và người chưa thành niên vi phạm pháp luật.

10. Các sở, ngành, đơn vị liên quan

- Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, nghiêm túc tổ chức, triển khai thực hiện nhanh, hiệu quả, thực chất, toàn diện nhiệm vụ, giải pháp đã được đề ra trong Kế hoạch này; chủ động triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể của sở, ngành, địa phương mình, kịp thời xử lý vấn đề phát sinh, đề cao trách nhiệm người đứng đầu trong việc giám sát, tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao; ưu tiên bố trí nguồn lực để triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch.

- Xây dựng, ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp tại Kế hoạch này, trong đó xác định rõ, đầy đủ các mục tiêu, nhiệm vụ, tiến độ thực hiện, dự kiến kết quả đối với từng nhiệm vụ của ngành, đơn vị được giao chủ trì thực hiện.

- Tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch này đến từng cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân nhằm nâng cao nhận thức, hiểu rõ tầm quan trọng về công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em, góp phần quan trọng vào sự phát triển bền vững, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc theo Chỉ thị số 28-CT/TW.

- Định kỳ hằng năm, báo cáo kết quả, tiến độ triển khai, thực hiện, những đề xuất, kiến nghị về UBND tỉnh *(qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp trước ngày 25/11)* để báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo quy định.

11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh và các tổ chức thành viên khác của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

- Triển khai thực hiện Kế hoạch phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị; xây dựng chương trình giám sát việc thực hiện Chỉ thị; tăng cường hoạt động giám sát, phản biện xã hội, kịp thời phản ánh, phối hợp giải quyết những vấn đề liên quan đến trẻ em.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả, thiết thực phong trào "Toàn dân chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em" gắn với cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh" đến từng địa bàn dân cư; vận động đoàn viên, hội viên tích cực tuyên truyền, cung cấp thông tin, tư vấn, hỗ trợ, hướng dẫn chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em một cách thiết thực; biểu dương, nhân rộng

kịp thời các phong trào, mô hình mới, kinh nghiệm hay, sáng kiến, tấm gương điển hình, tiêu biểu trong chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em; thúc đẩy sự tham gia của trẻ em trong các hoạt động xã hội.

12. Đề nghị Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh

Tiếp tục thực hiện tốt Chương trình "Mẹ đỡ đầu", "Em nuôi của Đoàn"; quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ trẻ em mồ côi, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

13. UBND các huyện, thành phố

- Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW và Kế hoạch số 177-KH/TU và Kế hoạch này; phân công rõ trách nhiệm trong tổ chức, chỉ đạo, điều hành và kiểm tra, giám sát thực hiện Kế hoạch; chỉ đạo, hướng dẫn lồng ghép, phân bổ nguồn lực thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu về trẻ em trong chính sách, pháp luật, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

- Chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện chính sách pháp luật về chăm sóc sức khỏe tâm thần trẻ em, chăm sóc trẻ em mồ côi. Huy động các nguồn lực để thực hiện "đỡ đầu" trẻ em mồ côi có hoàn cảnh đặc biệt trên địa bàn.

- Chủ động bố trí ngân sách, nhân lực, lồng ghép kinh phí các chương trình, các đề án có liên quan trên địa bàn và vận động sự tham gia đóng góp nguồn lực của các tổ chức, doanh nghiệp, gia đình, cá nhân để đảm bảo thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch đã đề ra.

- Báo cáo kết quả thực hiện theo quy định, mức độ hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu đạt được trên địa bàn (có số liệu cụ thể), những khó khăn, hạn chế, về UBND tỉnh *(qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện 6 tháng, trước ngày 25/5 và báo cáo năm trước ngày 25/11).*

UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các nội dung của Kế hoạch; trong quá trình triển khai thực hiện nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo UBND tỉnh *(qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội)* để xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; (B/c);
- Thường trực Tỉnh ủy; (B/c);
- Thường trực HĐND tỉnh; (B/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- UBMTTQVN và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- C, PVP UBND tỉnh, các Phòng: KGVX, KT, TH, NC, Trung tâm TT;
- Lưu: VT, KGVX (NCD).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Dương Xuân Huyên